TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 177/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 23 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 149/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Phương L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy T và anh Huỳnh Phương L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có hai con chung là cháu Huỳnh Thị Lan V, sinh ngày 04/9/2009 và cháu Huỳnh Huy Gia B, sinh ngày 20/12/2010. Chị T và anh L thỏa thuận giao cháu Vy và cháu Bảo cho anh L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T không cấp dưỡng nuôi con.

Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Anh L và các thành viên trong gia đình anh L không được phép ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

- Về án phí:

+ Chị T chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0016514 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây, nên hoàn lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

+ Anh L không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Kiều Oanh